UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ ĐIỆN - LẠNH HÀ NỘI

Số: 218 /QĐ-CĐĐTĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển hệ Trung cấp, Cao đẳng, Cao đẳng liên thông kỳ tuyển sinh năm 2023 (Đợt 2)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5194/QĐ-BGD&ĐT ngày 19/09/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội trên cơ sở Trường Trung học Điện tử - Điện lạnh Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Trung cấp, Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 149A/QĐ-CĐĐTĐL ngày 30 tháng 09 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh trình độ Trung cấp, Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 03 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh ngày 28/8/2023;

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh Nhà trường năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển hệ Trung cấp – Đợt 2 là 79 thí sinh, Cao đẳng – Đợt 2 là 86 thí sinh, Cao đẳng liên thông là 11 thí sinh trong kỳ tuyển sinh năm 2023, gồm:

- Hệ Trung cấp:

+ Nghề Công nghệ thông tin (5480201)	: 27	thí sinh
+ Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (5510303)	: 20	thí sinh
+ Nghề Điện công nghiệp (5520227)	: 11	thí sinh
+ Nghề Thiết kế đồ họa (5210408)	: 11	thí sinh
+ Nghề Thiết kế trang web (5480214)	: 0	thí sinh
+ Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí (5520205)	: 10	thí sinh

- Hệ Cao đẳng:

+ Nghề Công nghệ thông tin (6480201)	: 33	thí sinh

+ Nghề Kỹ thuật máy lạnh & điều hòa không khí (6520205) : 21 thí sinh
+ Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí (6510201) : 01 thí sinh
+ Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (6510303) : 14 thí sinh
+ Nghề Điện tử công nghiệp (6520225) : 0 thí sinh
+ Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử (6510304) : 02 thí sinh
+ Nghề Điện công nghiệp (6520227) : 10 thí sinh
+ Nghề Tự động hóa công nghiệp (6520264) : 05 thí sinh
+ Nghề Quản trị mạng máy tính (6480209) : 0 thí sinh

- Hệ Cao đẳng liên thông :

+ Nghề Công nghệ thông tin : 0 thí sinh
+ Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử : 05 thí sinh
+ Nghề Điện công nghiệp : 03 thí sinh
+ Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí : 03 thí sinh

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các thí sinh có tên tại Điều 1 có trách nhiệm đến trường để làm thủ tục nhập học theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) phụ trách các Phòng, Khoa, Trung tâm trong trường và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Xuân Ngọc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN
HỆ CAO ĐẲNG NĂM 2023 (Đợt 2)

Kèm theo QĐ số 218 /QĐ - CĐĐTĐL ngày 31 tháng 8 năm 2023

1. Nghề Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Hoàng Tuấn Anh	20/01/2002	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Công nghệ thông tin
2	Nguyễn Giang Anh	18/12/2005	Kim Thành - Hải Dương	Công nghệ thông tin
3	Phạm Công Anh	11/10/2005	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Công nghệ thông tin
4	Kiều Quốc Bảo An	06/11/2005	Đông Anh - Hà Nội	Công nghệ thông tin
5	Diệp Ngọc Biên	11/07/2005	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Công nghệ thông tin
6	Nguyễn Hòa Bình	26/04/2005	Đông Anh - Hà Nội	Công nghệ thông tin
7	Giàng Thị Dông	23/07/2005	Mai Sơn - Sơn La	Công nghệ thông tin
8	Nguyễn Văn Duy	22/05/2005	Bình Giang - Hải Dương	Công nghệ thông tin
9	Vũ Tiến Đạt	05/05/2003	Thái Thụy - Thái Bình	Công nghệ thông tin
10	Ngô Anh Đức	15/01/2005	Kiến Xương - Thái Bình	Công nghệ thông tin
11	Phan Quang Hiếu	24/02/2005	Ba Vì - Hà Nội	Công nghệ thông tin
12	Nguyễn Văn Hiếu	28/09/2005	Hải Hà - Quảng Ninh	Công nghệ thông tin
13	Phạm Văn Huy	27/03/2005	Thạch Thành - Thanh Hóa	Công nghệ thông tin
14	Nguyễn Hữu Hưng	14/07/2005	Nam Từ Liêm - Hà Nội	Công nghệ thông tin
15	Nguyễn Lý Kiên	27/05/2005	Hồng Bàng - Hải Phòng	Công nghệ thông tin
16	Nguyễn Trang Linh	22/06/2005	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
17	Lưu Anh Long	27/11/2005	TP. Phúc Yên - Vĩnh Phúc	Công nghệ thông tin
18	Nguyễn Xuân Nam	23/06/2005	Trực Ninh - Nam Định	Công nghệ thông tin
19	Ngô Trung Nghĩa	26/06/2005	Đông Anh - Hà Nội	Công nghệ thông tin
20	Nguyễn Đức Ngọc	08/05/2005	Thanh Ba - Phú Thọ	Công nghệ thông tin
21	Vũ Tuấn Phong	22/02/2003	Ba Đình - Hà Nội	Công nghệ thông tin
22	Lê Hồng Phúc	10/02/2003	Đà Bắc - Hòa Bình	Công nghệ thông tin
23	Nguyễn Đăng Quang	01/03/2005	Văn Giang - Hưng Yên	Công nghệ thông tin
24	Vũ Thị Quỳnh Nga	06/11/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Công nghệ thông tin

25	Đặng Văn Sơn	11/05/2005	Ba Vì - hà Nội	Công nghệ thông tin
26	Trần Võ Thanh Long	06/06/2005	Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh	Công nghệ thông tin
27	Đặng Nguyễn Thiên Thiên	07/04/2005	Đắk Mil - Đắk Nông	Công nghệ thông tin
28	Lại Khánh Toàn	11/03/2005	TP. Phủ Lý - Hà Nam	Công nghệ thông tin
29	Trần Quốc Tuấn	04/11/2005	Lý Nhân - Hà Nam	Công nghệ thông tin
30	Nguyễn Doãn Tùng	25/11/2005	Đông Anh - Hà Nội	Công nghệ thông tin
31	Đỗ Thanh Tùng	26/09/2005	Hải Hậu - Nam Định	Công nghệ thông tin
32	Lê Thanh Tùng	23/06/2005	Phù Ninh - Phú Thọ	Công nghệ thông tin
33	Châu Thị Vang	20/12/2003	Tân Uyên - Lai Châu	Công nghệ thông tin

2. Nghề Điện công nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Việt Anh	29/07/2002	Hải Hậu - Nam Định	Điện công nghiệp
2	Lê Xuân Bằng	01/04/2005	Ý Yên - Nam Định	Điện công nghiệp
3	Nguyễn Tấn Dũng	08/11/2005	TX. Duy Tiên - Hà Nam	Điện công nghiệp
4	Nguyễn Đức Duy	07/11/2005	TX Duy Tiên - Hà Nam	Điện công nghiệp
5	Nguyễn Tiến Đạt	23/01/2005	Hai Bà Trưng- Hà Nội	Điện công nghiệp
6	Đỗ Văn Hiếu	07/07/2005	TP. Hưng Yên - Hưng Yên	Điện công nghiệp
7	Trần Trung Hiếu	31/10/2005	Hai Bà Trưng Hà Nội	Điện công nghiệp
8	Trịnh Công Lâm	02/09/2004	Thanh Liêm - Hà Nam	Điện công nghiệp
9	Hồ Sỹ Tăng	06/02/2002	TX. Hoàng Mai - Nghệ An	Điện công nghiệp
10	Nguyễn Văn Tuấn	04/09/2005	Phú Xuyên - Hà Nội	Điện công nghiệp

3. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Trần Hải Anh	12/10/2000	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
2	Đào Hữu Bảo	09/12/2005	Long Biên - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
3	Hà Văn Đức	03/01/2005	Thanh Miện - hải Dương	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
4	Trần Văn Hải	27/08/2005	Tỉnh Thanh Hóa	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
5	Phạm Minh Hiển	24/11/2005	Yên Sơn - Tuyên Quang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

6	Lê Trung Hiếu	15/11/2005	Yên Hưng - Quảng Ninh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
7	Nguyễn Huy Hoàng	28/04/2004	Lạng Giang - Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
8	Hoàng Việt Hoàng	13/10/2005	Kim Thành - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
9	Đỗ Hùng Ngọc	04/01/2005	Lục Nam - Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
10	Trần Văn Thành	01/07/2005	Văn Bàn - Lào Cai	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
11	Vũ Trương Thắng	09/04/2005	Thanh Miện - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
12	Nguyễn Đình Thường	14/05/2005	Thạch Thất - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
13	Nguyễn Thành Trung	25/10/2005	Thanh Miện - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
14	Phạm Văn Tùng	13/08/2005	Ba Vì - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

4. Nghề Cơ điện tử

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Trần Khang Dân	19/07/2004	Tiền Hải - Thái Bình	Công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông
2	Trần Đức Thắng	15/06/2001	Lục Ngạn - Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông

5. Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Văn Toàn	15/06/2005	Chương Mỹ - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật cơ khí

6. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Triệu Duy Anh	28/11/2005	Hiệp Hòa - Bắc Giang	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
2	Nguyễn Hoàng Bách	23/10/2005	Đông Anh - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
3	Trần Bình Chi	02/01/2005	Quế Võ - Bắc Ninh	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
4	Phạm Văn Dũng	26/05/2001	Trực Ninh - Nam Định	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
5	Phạm Minh Đức	29/03/2005	Yên Mô - Ninh Bình	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
6	Nguyễn Trường Giang	14/08/2005	TP. Hòa Bình - Hòa Bình	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
7	Nguyễn Đình Hiếu	14/03/2002	Nghi Xuân - Hà Tĩnh	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
8	Lưu Quang Hưng	06/09/2005	Xuân Trường - Nam Định	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
9	Nguyễn Anh Khoa	04/06/2005	Phú Xuyên - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
10	Nguyễn Quang Linh	22/8/2005	Đông Anh - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

11	Bùi Phạm Minh Đức	09/11/2005	Hoàng Mai - hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
12	Phạm Văn Mừng	22/04/2005	Vân Đồn - Quảng Ninh	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
13	Nguyễn Trung Nguyên	11/10/2005	Kim Thành - Hải Dương	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
14	Chang Thanh Sơn	21/12/2005	Tam Đường - Lai Châu	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
15	Ngô Duy Thảo	21/7/2004	Ứng Hòa - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
16	Nguyễn Quang Tiến	25/08/2005	Phúc Thọ - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
17	Nguyễn Đức Toản	07/01/2005	Quỳnh Phụ - Thái Bình	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
18	Lê Duy Tùng	21/06/2005	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
19	Trần Quang Tùng	10/04/2005	Hoài Đức - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
20	Nông Thanh Tùng	01/01/2005	TP. Bắc Kạn - Bắc Kạn	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
21	Khuất Quang Vinh	23/09/2005	Thạch Thất - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

7. Nghề Tự động hóa công nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Vương Minh Đức	11/07/2005	Sóc Sơn - Hà Nội	Tự động hóa công nghiệp
2	Chu Văn Huy	16/11/2004	Sóc Sơn - Hà Nội	Tự động hóa công nghiệp
3	Đỗ Sơn Thạch	22/12/2005	Phúc Thọ - Hà Nội	Tự động hóa công nghiệp
4	Nguyễn Đức Tuấn	30/01/2005	Phúc Thọ - Hà Nội	Tự động hóa công nghiệp
5	Nguyễn Quang Vinh	04/07/2005	TX. Duy Tiên - Hà Nam	Tự động hóa công nghiệp

Trong đó:

1. Nghề Công nghệ thông tin 33
2. Nghề Điện công nghiệp 10
3. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử 14
4. Nghề Cơ điện tử 2
5. Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí 1
6. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí 21
7. Nghề Tự động hóa công nghiệp 5

Tổng **86**

Lập danh sách

Nguyễn Thị Hoài

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN
HỆ CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG NĂM 2023 (Đợt 2)

Kèm theo QĐ số 218 /QĐ - CĐĐTĐL ngày 31 tháng 8 năm 2023

1. Nghề Điện công nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Cù Đức Anh	01/10/2005	Tam Nông - Thú Phọ	Điện công nghiệp
2	Nguyễn Hồng Đăng	21/02/2005	Xuân Trường - Nam Định	Điện công nghiệp
3	Nguyễn Đức Hoàng Vinh	24/12/2005	Khoái Châu - Hưng Yên	Điện công nghiệp

2. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Văn An	20/09/2005	Sơn Dương-Tuyên Quang	KTML và ĐHKK
2	Đinh Văn Giang	19/11/2004	Sơn Dương - Tuyên Quang	KTML và ĐHKK
3	Lê Minh Nhất	01/12/2005	TX. Nghi Sơn - Thanh Hóa	KTML và ĐHKK

3. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Thành Đạt	05/07/2005	Hà Đông - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
2	Đường Văn Khải	06/08/2005	Sơn Dương - Tuyên Quang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
3	Hà Tài Linh	24/06/2005	Bắc Từ Liêm- Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
4	Phan Văn Tài	09/06/2005	TX. Mỹ Hào - Hưng Yên	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
5	Tạ Văn Tiến	02/09/2005	Phú Bình - Thái Nguyên	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Trong đó:

1. Nghề Điện công nghiệp 3
2. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí 3
3. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử 5

Tổng 11

Lập danh sách

Nguyễn Thị Hoài

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN
HỆ TRUNG CẤP NĂM 2023 (Đợt 2)

(Kèm theo Quyết định số 218 /QĐ-CĐĐTĐL ngày 31 tháng 8 năm 2023)

1. Nghề Công nghệ thông tin

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Thành	Hiếu	01/07/2006	Thanh Trì - Hà Nội	Công nghệ thông tin
2	Đỗ Hà	Phương	11/12/2007	TP Hải Dương - Hải Dương	Công nghệ thông tin
3	Hoàng Công	Thái	20/01/2008	Tam Nông - Phú Thọ	Công nghệ thông tin
4	Phạm Huy	Thái	18/05/2008	Tây Hồ - Hà Nội	Công nghệ thông tin
5	Đặng Quang	Thắng	02/01/2007	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Công nghệ thông tin
6	Nguyễn Tiến	Thành	19/08/2008	Đống Đa - Hà Nội	Công nghệ thông tin
7	Nguyễn Anh	Thư	02/02/2004	Đống Đa - Hà Nội	Công nghệ thông tin
8	Dương Đức	Toàn	19/01/2007	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
9	Nguyễn Hữu Đức	Toàn	14/06/2008	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
10	Nguyễn Thu	Trang	30/10/2007	Chương Mỹ - Hà Nội	Công nghệ thông tin
11	Nguyễn Trần	Trịnh	20/09/2008	Xuân Trường - Nam Định	Công nghệ thông tin
12	Nguyễn Phú	Trọng	26/11/2006	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
13	Đặng Mạnh	Trường	02/07/2008	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
14	Nguyễn Đức	Trường	21/09/2008	Tây Hồ - Hà Nội	Công nghệ thông tin
15	Bùi Anh	Tuấn	09/10/2008	Hoàn Kiếm - Hà Nội	Công nghệ thông tin
16	Nguyễn Minh	Tuấn	09/11/2008	Ba Đình - Hà Nội	Công nghệ thông tin
17	Vũ Đình	Tuấn	06/07/2007	Hoàn Kiếm - Hà Nội	Công nghệ thông tin
18	Nguyễn Duy	Tùng	07/07/2008	Tây Hồ - Hà Nội	Công nghệ thông tin
19	Chảo Thị	Vân	28/10/2008	Tam Đường - Lai Châu	Công nghệ thông tin
20	Cứ Thị Ngọc	Vân	16/02/2008	Tân Uyên - Lai Châu	Công nghệ thông tin
21	Thào A	Vânh	16/07/2008	Tân Uyên - Lai Châu	Công nghệ thông tin
22	Tráng Thị	Ví	30/10/2008	Bát Xát - Lào Cai	Công nghệ thông tin
23	Đặng Quốc	Việt	27/11/2008	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
24	Nguyễn An	Việt	29/08/2008	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
25	Cháng Thị	Vinh	30/07/2007	Yên Minh - Hà Giang	Công nghệ thông tin

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
26	Nguyễn Huy	Vũ	21/09/2002	Tây Hồ - Hà Nội	Công nghệ thông tin
27	Phạm Triều	Vũ	31/10/2008	Hai Bà Trưng - Hà Nội	Công nghệ thông tin

2. Nghề Thiết kế đồ họa

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Công	Nghĩa	17/12/2008	Ba Đình - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
2	Hoàng Minh	Nhận	15/01/2008	Tây Hồ - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
3	Nguyễn Thị	Nhi	01/07/2003	Sầm Sơn - Thanh Hóa	Thiết kế đồ họa
4	Trần An	Phú	28/08/2008	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
5	Nguyễn Thanh	Sơn	12/09/2003	Nghĩa Hưng - Nam Định	Thiết kế đồ họa
6	Nguyễn Trọng	Tấn	04/01/2008	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
7	Nguyễn Minh	Thắng	09/01/2005	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
8	Đặng Đức	Thiện	15/02/2008	TP Hòa Bình - Hòa Bình	Thiết kế đồ họa
9	Nguyễn Tấn	Thu	19/12/2007	Cầu Giấy - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
10	Nguyễn Đức	Tín	03/02/2005	Đống Đa - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
11	Nguyễn Nhật Minh	Triết	25/10/2007	Cầu Giấy - Hà Nội	Thiết kế đồ họa

3. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Lê Anh	Quân	09/05/1999	Đan Phượng - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
2	Lê Minh	Quang	29/01/2008	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
3	Hoàng Ngọc	Quyến	24/05/2008	Ba Đình - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
4	Sùng A	Sang	20/07/2008	Tân Uyên - Lai Châu	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
5	Giàng A	Si	04/05/2008	Tam Đường - Lai Châu	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
6	Trần Hoàng	Sơn	22/07/2007	Cầu Giấy - Hà Nội	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
7	Châu A	Thành	20/11/2008	Tân Uyên - Lai Châu	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
8	Nguyễn Trung	Thành	13/08/2005	Tân Kỳ - Nghệ An	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
9	Đỗ Văn	Trọng	12/06/2002	Kim Thành - Hải Dương	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
10	Lê Đình	Vũ	08/09/2006	Thiệu Hóa - Thanh Hóa	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

4. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên ngành ĐKXT
1	Bùi Văn	Chung	26/08/2002	Thường Xuân - Thanh Hóa	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
2	Nguyễn Đức	Mạnh	19/07/2008	Nam Từ Liêm - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
3	Lục Văn	Nam	19/05/2008	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
4	Nguyễn Ngọc	Nam	05/10/2007	Tây Hồ - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
5	Hoàng Trọng	Nghĩa	31/08/2006	Thanh Oai - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
6	Lê Minh	Nhật	01/07/2008	Xuân Trường - Nam Định	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
7	Nguyễn Thanh	Phong	15/04/2008	Đống Đa - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
8	Phan Nam	Phong	05/02/2008	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
9	Nguyễn Thanh	Phúc	02/02/2008	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
10	Lê Tiền	Phương	09/04/2006	Ba Vì - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
11	Đỗ Ngọc	Tài	09/01/2006	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
12	Ninh Xuân	Tâm	10/04/2005	Ý Yên - Nam Định	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
13	Nguyễn Kim Quang	Thái	03/06/2008	Hoài Đức - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
14	Nguyễn Viết	Thiện	12/12/2008	Xuân Trường - Nam Định	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
15	Phạm Quang	Thịnh	19/05/2005	Việt Yên - Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
16	Nguyễn Anh	Tuấn	20/11/2008	Phú Xuyên - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
17	Nguyễn Minh	Tuyên	20/01/2005	Mỹ Hào - Hưng Yên	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
18	Nguyễn Hữu	Việt	05/10/2006	Nam Từ Liêm - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
19	Nguyễn Quang	Vinh	17/10/2004	Sầm Sơn - Thanh Hóa	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
20	Đỗ Nguyễn Minh	Vũ	24/03/2008	Hoàn Kiếm - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

5. Nghề Điện công nghiệp

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nhâm Chí	Hiệp	06/05/2008	Tam Nông - Phú Thọ	Điện công nghiệp
2	Cháng A	Hiếu	07/03/2008	Yên Minh - Hà Giang	Điện công nghiệp
3	Phạm Quang	Huy	12/05/2008	Hải Hậu - Nam Định	Điện công nghiệp
4	Lý Văn	Lâm	28/05/2008	Yên Sơn - Tuyên Quang	Điện công nghiệp
5	Sùng A	Na	15/12/2008	Mường Lát - Thanh Hóa	Điện công nghiệp
6	Lê Chí	Nghĩa	16/03/2007	Nam Từ Liêm - Hà Nội	Điện công nghiệp
7	Tô Thi	San	31/08/1977	Hoàng Mai - Hà Nội	Điện công nghiệp
8	Lê Thái	Sơn	01/11/2007	Nam Từ Liêm - Hà Nội	Điện công nghiệp
9	Lê Đăng	Thịnh	30/05/2008	Mỹ Đức - Hà Nội	Điện công nghiệp
10	Nguyễn Mạnh	Trường	19/11/2008	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Điện công nghiệp
11	Nguyễn Văn	Tuấn	25/04/2004	Nghi Sơn - Thanh Hóa	Điện công nghiệp

Trong đó:

- Nghề Công nghệ thông tin	27
- Nghề Thiết kế đồ họa	11
- Nghề Thiết kế trang web	0
- Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	20
- Nghề Điện công nghiệp	11
- Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	10
Tổng	**79**

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Lập danh sách

Nguyễn Hải Hà